

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh An Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cấp tỉnh	Cấp xã	Rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC				Đối tượng thực hiện là Doanh nghiệp	Mức độ cung cấp DVCTT		Chưa phát sinh HS trong 3 năm
							Thời gian TTHC (theo quy định)	Thời gian còn lại sau khi Giảm 50%	Đơn vị tính (Ngày làm việc)	Ghi chú		Toàn trình	Một phần	
1	2.000535	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	1887 /QĐ-UBND	An toàn thực phẩm (Bộ Công Thương)	x	x	3 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc		x	x		
2	2.000591	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	1887 /QĐ-UBND	An toàn thực phẩm (Bộ Công Thương)	x	x	25 Ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc		x	x		
3	2.001973	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2103/QĐ-BTC	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	03 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc			x		
4	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai	1887 /QĐ-UBND	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc				x	
5	2.001270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	1887 /QĐ-UBND	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc				x	x
6	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	1887 /QĐ-UBND	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)		x	15 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc				x	x
7	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	1887 /QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x	x		
8	2.000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	1072/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x	x		x
9	2.000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	1072/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)		x	10 Ngày làm việc	15	Ngày làm việc		x	x		x
10	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	1887 /QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x	x		
11	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	1887 /QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)		x	10 Ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		
12	2.001240	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	1072/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x	x		
13	1.012568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	1072/QĐ-UBND	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý (Bộ Công Thương)		x	60 Ngày	30	Ngày làm việc		x		x	
14	3.000309	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	1052/QĐ-UBND	Các cơ sở giáo dục khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	25 Ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc		x		x	X
15	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	x
16	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
17	1.006445	Sắp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
18	1.012961	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20	10	Ngày làm việc		x		x	x
19	1.012962	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	10	5	Ngày làm việc		x		x	x
20	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	15 Ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc		x		x	x
21	1.012972	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x		x	x
22	1.012973	Sắp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20	10	Ngày làm việc		x		x	x
23	1.012974	Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-CtyMTDTAG ngày 25/3/2026 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang về việc ban hành Quy định quản lý lao động, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang.	1052/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	10 ngày	5	Ngày làm việc		x		x	x
24	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã	1211/QĐ-UBND	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LD06) (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc				x	x
25	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	1052/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	15 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc		x		x	x
26	1.012970	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	1052/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	07 ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x		x	x
27	3.000307	Sắp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	1052/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
28	3.000308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	1052/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	10 Ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x		x	
29	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	1052/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	x
30	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	1052/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
31	1.004563	Sắp nhập, chia, tách trường tiểu học	1052/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	25 Ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc		x		x	x
32	1.005099	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	2759/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	5 ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc			x		

33	1.012963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	1052/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	15 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc		x		x	x
34	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	1052/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	x
35	1.012964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1052/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	25	12.5	Ngày làm việc		x		x	x
36	1.012965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	1052/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	7 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x		x	
37	1.012966	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	1052/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	7 ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x		x	
38	1.012967	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1052/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	25 Ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc		x		x	x
39	1.012968	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1052/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày	10	Ngày làm việc		x		x	x
40	1.000280	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	1211/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	x	x	140 Ngày	70	Ngày làm việc		x		x	
41	1.000288	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	1211/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	x	x	140 Ngày	70	Ngày làm việc		x		x	
42	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	581/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	24	12	Ngày làm việc			x		
43	1.003702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	581/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc			x		
44	1.008724	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1052/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	x
45	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1052/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	x
46	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	581/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	24 Ngày làm việc	12	Ngày làm việc			x		
47	1.008951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	2759/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	17	8.5	Ngày làm việc		x	x		
48	2.002770	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	752/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	07 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc				x	
49	2.002771	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	752/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)		x	05 Ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc				x	
50	1.000711	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1211/QĐ-UBND	Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	x	x	140 ngày	2.5	Ngày làm việc		x		x	x
51	1.000713	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1211/QĐ-UBND	Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	x	x	2 tháng 15 ngày làm việc	22.5	Ngày làm việc		x		x	x
52	1.000715	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1211/QĐ-UBND	Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	x	x	2,5 tháng	1.25	Ngày làm việc		x		x	
53	1.012299	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	436/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	x	x	210 Ngày	105	Ngày làm việc				x	x
54	1.012300	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	436/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	x	x	180 Ngày	90	Ngày làm việc				x	
55	1.014111	Thi tuyển công chức	276 /QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	x	x	190 Ngày	90	Ngày làm việc	cắt giảm 50% quy định thời gian hoàn thiện theo thủ tục			x	
56	1.012091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	824/QĐ-UBND	Lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội (Bộ Nội vụ)	x	x	10 Ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		x
57	1.001257	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	15 Ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc			x		
58	1.010802	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	611/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
59	1.010803	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
60	1.010804	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tăng hoặc truy tặng danh hiệu anh hùng dân tộc “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)		x	17 ngày	11.9	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC				
61	1.010811	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	1126/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	42 Ngày	21	Ngày làm việc			x		

62	1.010814	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	611/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
63	1.010818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
64	1.010819	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
65	1.010820	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
66	1.010821	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	24 Ngày	12	Ngày làm việc			x		
67	1.010825	Bổ sung tính hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	17 Ngày	8.5	Ngày làm việc			x		
68	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	611/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)		x	05 Ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc			x		x
69	1.013750	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)		x	05 Ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc			x		
70	1.014359	Giải quyết chế độ mai táng phụ nữ với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	1550/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	12 ngày làm việc	6	Ngày làm việc			x		
71	2.001157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	15 Ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc			x		
72	2.001396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	1173/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	x	x	15 Ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc				x	
73	1.013707	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	1067/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)		x	60 Ngày làm việc	30	Ngày làm việc		x		x	x
74	1.013708	Hội tự giải thể	1067/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)		x	45 Ngày làm việc	22.5	Ngày làm việc		x		x	x
75	1.013710	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	1067/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)		x	10 Ngày	5	Ngày làm việc				x	x
76	1.013711	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	1067/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)		x	60 Ngày	30	Ngày làm việc		x		x	
77	1.014149	Xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	480/QĐ-UBND	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	x	x	10 ngày làm việc (xã) 15 ngày làm việc (tỉnh)	5	Ngày làm việc				x	x
78	1.014150	Xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	480/QĐ-UBND	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	x	x	10 ngày làm việc (xã) 15 ngày làm việc (tỉnh)	5	Ngày làm việc				x	
79	2.002821	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên	221/QĐ-UBND	Việc làm (Bộ Nội vụ)		x	07 Ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc					
80	3.000439	Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	1123/QĐ-UBND.	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	29	14.5	Ngày làm việc		x		x	x
81	3.000440	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	1123/QĐ-UBND.	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	24	12	Ngày làm việc		x		x	x
82	3.000441	Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	1123/QĐ-UBND.	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	39 Ngày làm việc	19.5	Ngày làm việc		x		x	x
83	3.000442	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	1123/QĐ-UBND.	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	24 Ngày làm việc	12	Ngày làm việc		x		x	
84	3.000443	Công nhận khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	1123/QĐ-UBND.	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	14 ngày làm việc	7	Ngày làm việc		x		x	
85	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	1175/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
86	1.012756	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	1120/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	17 ngày làm việc	8.5	Ngày làm việc		x	x		x
87	1.012818	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1120/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi không quá 20 ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	x
88	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	1175/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	7	3.5	Ngày làm việc		x		x	

89	1.013962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	1175/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	-35 -45	17,5 22,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
90	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, giao hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	1175/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	15 ngày làm việc 7 ngày làm việc	-7,5 -3,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
91	1.013967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	1120/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	- Không quá 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. - Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không quá 60 ngày.	22,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
92	1.013979	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc công đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thừa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	1120/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	10 ngày làm việc 20 ngày làm việc	-5 -10	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	
93	1.014284	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.	1175/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	15 ngày làm việc	7,5	Ngày làm việc		x		x	
94	1.014258	Cấp Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Xã)	2148/QĐ-UBND	Địa chất và khoáng sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	TH (1): 44 ngày; TH (2): 13 ngày	22 6,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	
95	1.014259	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (cấp Xã)	2148/QĐ-UBND	Địa chất và khoáng sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	90 ngày	45	Ngày làm việc		x		x	
96	1.011609	Công nhân hồ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	643/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	15 ngày làm việc	7,5	Ngày làm việc				x	
97	3.000412	Công nhân người lao động có thu nhập thấp	643/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	15	7	Ngày làm việc				x	
98	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	1117/QĐ-UBND	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	25 Ngày làm việc	17,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC	x		x	x
99	1.011471	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	413/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		
100	1.012531	Hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	413/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x	x		x
101	1.012922	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại	413/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	03 ngày làm việc	1,5	Ngày làm việc		x		x	x
102	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	1118/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	15 ngày làm việc	7,5	Ngày làm việc		x	x		
103	3.000502	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây được liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư	413/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	24 ngày làm việc	12	Ngày làm việc			x		
104	1.003596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	896/QĐ-UBND	Nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	60 ngày Yêu cầu kèm theo: Nộp hồ sơ trước 30/9 hàng năm	30	Ngày làm việc		x	x		
105	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	1115/QĐ-UBND	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	15 ngày	7,5	Ngày làm việc		x		x	
106	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1114/QĐ-UBND	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc			x		
107	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	1114/QĐ-UBND	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	13 ngày làm việc	6,5	Ngày làm việc			x		x
108	1.000824	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	17 ngày làm việc	8,5	Ngày làm việc		x	x		x
109	1.004167	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	24 ngày làm việc	12	Ngày làm việc		x		x	

110	1.004179	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP)	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	30	15	Ngày làm việc		x		x	
111	1.004223	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	30	15	Ngày làm việc		x		x	x
112	1.004228	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	24	12	Ngày làm việc		x		x	
113	1.004232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	30	15	Ngày làm việc		x		x	
114	1.004283	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	24	12	Ngày làm việc		x	x		
115	2.001770	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.	1113/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	x	30 ngày làm việc	15	Ngày làm việc		x	x		
116	1.003347	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1112/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x	x		
117	1.003440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	632/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x	x		
118	1.003446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	632/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x	x		
119	1.003471	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1112/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		
120	2.001621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	632/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	7 ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x	x		
121	2.001627	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	1112/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x	x		
122	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	710/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	33 ngày	16.5	Ngày làm việc		x		x	
123	1.004478	Công bố mở cảng cá loại III	263/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	6 ngày làm việc	3	Ngày làm việc		x	x		
124	1.004680	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	710/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		
125	1.008004	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	667/QĐ-UBND	Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		X
126	2.002755	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyển gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh	1885-QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	x	x	12 ngày	2.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				
127	2.002757	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyển gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh	1885-QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	x	x	12 ngày làm việc	6	Ngày làm việc				x	
128	1.013128	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m ³)	1252/QĐ-UBND	Ứng phó sự cố tràn dầu (Bộ Quốc phòng)		x	7	3.5	Ngày làm việc		x		x	
129	1.005412	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	411/QĐ-UBND	Bảo hiểm (Bộ Tài chính)		x	45 ngày	22.5	Ngày làm việc		x		x	
130	2.002668	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	10 Ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x	x		
131	3.000325	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	132/QĐ-UBND	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	x	x	30 ngày làm việc	15	Ngày làm việc		x		x	x
132	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	1061/QĐ-UBND	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	x	x	60 ngày	30	Ngày làm việc		x		x	x
133	3.000410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	2667/QĐ-UBND	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	x	x	TH1: thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh: 36 ngày TH2: thuộc thẩm quyền của UBND xã: 29 ngày	- 18 - 14,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	x
134	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	312/QĐ-UBND	Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước (Bộ Tài chính)	x	x	40 ngày	20	Ngày làm việc		x		x	

135	2.002226	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác (Bộ Tài chính)		x	03 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	X	X		
136	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
137	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhân sáp nhập	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		x
138	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
139	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		x
140	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhân sáp nhập	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
141	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
142	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
143	1.014371	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã	1707/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ			x	x
144	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
145	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2643/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		x
146	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		X
147	2.002636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		
148	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		
149	2.002638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	2643/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		x
150	2.002639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		
151	2.002640	Hiệu đính, cấp nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		x
152	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	2643/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	4 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		x
153	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	03 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		
154	2.002643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2643/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	03 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
155	2.002648	Hiệu đính, cấp nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2643/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
156	2.002649	Thông báo bổ sung, cấp nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	.1059/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		x

157	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	263./QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)		x	3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ	x	x		
158	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	263./QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)		x	3	1.5	Ngày làm việc		x	x		
159	1.014034	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	263./QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)		x	4 ngày làm việc	2	Ngày làm việc		x	x		
160	1.014035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	263./QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)		x	3	1.5	Ngày làm việc		x	x		
161	2.002165	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	210/QĐ-UBND	Bồi thường nhà nước (Bộ Tư pháp)		x	- 90 ngày làm việc - 135 ngày làm việc (trường hợp phức tạp)	- 45 - 67,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	
162	2.001016	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	1852/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)		x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc		x		x	
163	2.001019	Chứng thực di chúc	1852/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)		x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc				x	
164	2.001035	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	1852/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)		x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc		x		x	
165	2.001406	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	1852/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)		x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc		x		x	
166	1.000080	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 7 ngày làm việc - 12 ngày làm việc	- 3,5 - 6	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp		x		
167	1.000094	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 3 ngày làm việc - Xác minh 8 ngày làm việc	- 1,5 - 4	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				
168	1.000419	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày làm việc	2,5	Ngày làm việc				x	
169	1.000593	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày làm việc	2,5	Ngày làm việc				x	
170	1.000689	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 3 ngày làm việc - xác minh 8 ngày làm việc	- 1,5 - 4	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
171	1.000893	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 25 ngày làm việc	- 2,5 - 12,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp		x		
172	1.001022	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	3 ngày làm việc xác minh 8 ngày làm việc	- 1,5 - 4	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp		x		
173	1.001669	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ. - 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	- 2,5 - 1,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	x
174	1.001695	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc				x	
175	1.001766	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- Ngay trong ngày - 03 ngày làm việc (trường hợp xác minh)	- Ngay trong ngày - 1,5	Ngày làm việc			x		
176	1.003583	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày làm việc	2,5	Ngày làm việc				x	
177	1.004746	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 25 ngày làm việc	- 2,5 - 12,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
178	1.004772	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 25 ngày làm việc	- 2,5 - 12,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp		x		
179	1.004837	Thủ tục đăng ký giám hộ	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	3 ngày làm việc	1,5	Ngày làm việc			x		
180	1.004845	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc			x		
181	1.004873	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 3 ngày làm việc - Xác minh 23 ngày làm việc	- 1,5 - 11,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp		x		
182	1.004884	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 25 ngày làm việc	- 2,5 - 12,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
183	1.005461	Đăng ký lại khai tử	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 10 ngày làm việc	- 2,5 - 5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
184	2.000497	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 10 ngày làm việc	- 2,5 - 5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
185	2.000513	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 25 ngày làm việc	- 2,5 - 12,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				x
186	2.000522	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 25 ngày làm việc	- 2,5 - 12,5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
187	2.000554	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 8 ngày làm việc	- 2,5 - 4	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
188	2.000756	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	02 ngày làm việc	1	Ngày làm việc			x		x
189	2.000779	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	10 ngày	5	Ngày làm việc			x		x
190	2.000806	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 10 ngày làm việc	- 2,5 - 5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
191	2.002189	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 5 ngày làm việc - Xác minh 8 ngày làm việc	- 2,5 - 4	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			x	
192	2.002516	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	x	x	- 3 ngày làm việc - Xác minh 10 ngày làm việc	- 1,5 - 5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x	x		
193	3.000322	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 3 ngày làm việc - Xác minh 5 ngày làm việc	- 1,5 - 2,5	Ngày làm việc		x	x		
194	3.000323	Đăng ký giám sát việc giám hộ	408/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)		x	- 3 ngày làm việc - Xác minh 5 ngày làm việc	- 1,5 - 2,5	Ngày làm việc			x		
195	1.002211	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	1056/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày làm việc	2,5	Ngày làm việc			x		x

196	2.000424	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	70/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)		x	7 ngày làm việc	3,5	Ngày làm việc					x
197	2.000930	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	540/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày	2,5	Ngày làm việc			x		x
198	2.000950	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	1056/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày	2,5	Ngày làm việc			x		x
199	2.002080	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	540/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày	2,5	Ngày làm việc			x		x
200	1.003005	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhân trẻ em Việt Nam làm con nuôi	510/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)		x	45 ngày làm việc	22,5	Ngày làm việc				x	
201	2.001255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	1064/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)		x	5 ngày làm việc	2,5	Ngày làm việc			x		
202	2.001263	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	510/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)		x	40 ngày	20	Ngày làm việc				x	
203	2.002349	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	510/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc			x		x
204	1.014310	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hằng tháng đối với Nghề nhân nhân dân, Nghề nhân ưu tú	1751/QĐ-UBND	Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	05 ngày làm việc	3,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC		x		
205	1.014312	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hằng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghề nhân nhân dân, Nghề nhân ưu tú	1751/QĐ-UBND	Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	15 ngày làm việc	10,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC		x		
206	1.014312	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hằng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghề nhân nhân dân, Nghề nhân ưu tú	1751/QĐ-UBND	Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	15 Ngày làm việc	10,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC				
207	1.013792	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1074/QĐ-UBND	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	15 ngày làm việc	10,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC	x	x		
208	1.013793	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1074/QĐ-UBND	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	05 ngày làm việc	3,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC	x	x		
209	1.013795	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1074/QĐ-UBND	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	05 ngày làm việc	2,5	Ngày làm việc		x	x		
210	2.000794	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	1972/QĐ-UBND	Thể dục thể thao (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	7 ngày làm việc	3,5	Ngày làm việc		x		x	
211	1.003622	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	1972/QĐ-UBND	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	15 ngày làm việc	10,5	Ngày làm việc	Thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC	x	x		
212	1.013791	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	1074/QĐ-UBND	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		x	15 ngày làm việc	7,5	Ngày làm việc		x	x		
213	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	1051/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	x	x	7	3,5	Ngày làm việc		x	x		x
214	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	751/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	x	x	5	2,5	Ngày làm việc		x	x		x
215	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	1051/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	x	x	7	3,5	Ngày làm việc		x	x		
216	1.002693	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	1798/QĐ-UBND	Hạ tầng kỹ thuật (Bộ Xây dựng)	x	x	10 Ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x			x
217	1.002693	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	1798/QĐ-UBND	Hạ tầng kỹ thuật (Bộ Xây dựng)	x	x	20 Ngày làm việc	10	Ngày làm việc					
218	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	5	2,5	Ngày làm việc		x	x		
219	1.003930	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc		x	x		
220	1.003970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x	x		
221	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x	x		
222	1.010945	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	1182/QĐ-UBND	Tiếp công dân (Thanh tra Chính phủ)		x	10 Ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x		x	
223	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x	x		
224	1.004047	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2 ngày làm việc	1	Ngày làm việc		x	x		
225	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x	x		
226	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x	x		x
227	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	5	2,5	Ngày làm việc		x	x		x
228	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	5	2,5	Ngày làm việc		x	x		x
229	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	5	2,5	Ngày làm việc		x	x		x

230	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	5	2.5	Ngày làm việc		x	x		x
231	1.009454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	5	2.5	Ngày làm việc		x	x		x
232	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	5	2.5	Ngày làm việc		x	x		
233	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	5	2.5	Ngày làm việc		x	x		
234	2.001211	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	2	1	Ngày làm việc		x	x		
235	2.001212	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	3	1.5	Ngày làm việc		x	x		
236	2.001214	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	3	1.5	Ngày làm việc		x	x		
237	2.001215	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	3 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc		x		x	x
238	2.001217	Đồng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	2	1	Ngày làm việc		x	x		x
239	2.001218	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1053/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)		x	5	2.5	Ngày làm việc		x	x		
240	2.001659	Xóa đăng ký phương tiện	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x	x		
241	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	1093/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	x	x	2	1	Ngày làm việc		x		x	
242	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	20	10	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	
243	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	15	7.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				
244	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	20	10	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	
245	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	15	7.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				
246	1.013227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	5	2.5	Ngày làm việc		x		x	
247	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	5 ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc		x		x	
248	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)		x	20	10	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	

249	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đó thì/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đó thì/Dự án) và nhà ở riêng lẻ;	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	15	7.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				
250	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đó thì/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đó thì/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	20	10	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x	
251	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đó thì/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đó thì/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	517/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	15	7.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp				
252	1.013234	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	1051/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	x	40	20	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x
253	1.013234	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	1051/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	x	30	15	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			
254	1.013234	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	1051/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	x	20	10	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			
255	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1051/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	x	35	17.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp	x		x
256	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1051/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	x	25	12.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			
257	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1051/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	x	x	15	7.5	Ngày làm việc	TTHC có nhiều trường hợp			
258	1.012888	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	1094/QĐ-UBND	Nhà ở và công sở (Bộ Xây dựng)	x		7	3.5	Ngày làm việc		x	x	
259	1.014632	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	236/QĐ-UBND	Nhà ở và công sở (Bộ Xây dựng)	x		7	3.5	Ngày làm việc			x	
260	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	860/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	x	x	15	7.5	Ngày làm việc		x		x
261	1.014156	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	860/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	x	x	7	3.5	Ngày làm việc		x		x
262	1.014157	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	860/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	x	x	30	15	Ngày làm việc		x		x
263	1.014159	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	860/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	x	x	10 Ngày	5	Ngày làm việc		x	x	
264	1.001653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	528/QĐ-UBND.	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x		5 ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc				x
265	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	528/QĐ-UBND.	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x		25 ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc				x
264	2.002501	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	1182/QĐ-UBND	Xử lý đơn thư (Thanh tra Chính phủ)	x		10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x		x
267	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1189/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x		5 ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc		x	x	
268	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thời hướng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1189/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x		10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc				x
269	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thời hướng trợ cấp hưu trí xã hội	218/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x		10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc				x
270	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	1189/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x	x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x		x
271	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	1189/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x	x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc				x
272	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	1189/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x		10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x		x
273	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	1189/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	x	x	07 ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc				x
274	2.001088	Xét hướng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	1612/QĐ-UBND.	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em (Bộ Y tế)	x		10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc				x
275	1.010941	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1272/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	x		3 ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc				x
276	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	218/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	x	x	09 ngày làm việc	4.5	Ngày làm việc				x
277	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	1248/QĐ-UBND	Thi đua, khen thưởng (Bộ Y tế)	x	x	183 ngày (6 tháng)	91.5	Ngày làm việc				x
278	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	1189/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	x		15 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc			x	
279	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1189/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	x	x	05 ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc		x	x	

280	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	1189/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)		x	25 ngày làm việc	100	Ngày làm việc		x	x		x
281	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	1189/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)		x	15 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc			x	0	x
282	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	1189/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)		x	07 ngày làm việc	3.5	Ngày làm việc		x	x		x
283	1.012222	Công nhận người có uy tín	266/QĐ-UBND.	Công tác dân tộc (Dân tộc và Tôn giáo)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc				x	
284	1.012223	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	266/QĐ-UBND.	Công tác dân tộc (Dân tộc và Tôn giáo)		x	20 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc			x		x
285	1.012582	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ KHÁC (CẤP XÃ)	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
286	1.012584	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG TRONG ĐỊA BÀN MỘT XÃ (CẤP XÃ)	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	20 ngày làm việc	10	Ngày làm việc		x		x	
287	1.012585	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NHÓM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	10 ngày làm việc	5	Ngày làm việc		x		x	
288	1.012590	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	20 ngày	10	Ngày làm việc		x		x	
289	1.012591	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	15 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc		x		x	
290	1.012592	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	15 ngày làm việc	7.5	Ngày làm việc		x		x	
291	1.013796	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỦA TỔ CHỨC TÔN GIÁO, TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRƯỚC THUỘC, TỔ CHỨC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT XÃ	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	25 ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc		x		x	
292	1.013797	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỌ PHÁP ĐÃ ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC Ở MỘT XÃ	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	25 ngày	12.5	Ngày làm việc		x		x	x
293	1.013798	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO NGOÀI ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH, CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỌ PHÁP ĐÃ ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC TRONG MỘT XÃ	266/QĐ-UBND.	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)		x	25 ngày làm việc	12.5	Ngày làm việc		x		x	x
294	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	263/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh		x	05 ngày làm việc	2.5	Ngày làm việc		x	x		
295	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	2353/QĐ-BTC	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh		x	02 Ngày làm việc	1	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
296	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2353/QĐ-BTC	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh		x	chính và nộp hồ sơ	1	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
297	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2353/QĐ-BTC	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh		x	02 Ngày làm việc	1	Ngày làm việc	Áp dụng đối với hồ sơ hợp lệ		x		
298	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhập sáp nhập	2103/QĐ-BTC	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	3 Ngày làm việc	1.5	Ngày làm việc			x		
299	1.005377	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	2103/QĐ-BTC	Thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	3 Ngày	1.5	Ngày làm việc			x		